

Số: 282 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2012

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tại Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 638/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020.

Ngày 19 tháng 7 năm 2012 tại Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh đã chủ trì Hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 638/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo các cơ quan: Bộ Giao thông vận tải, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe báo cáo, tham luận của đại diện lãnh đạo các cơ quan tham dự Hội nghị, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng trọng điểm lương thực của cả nước, góp phần rất lớn cho chiến lược đảm bảo an ninh lương thực quốc gia; là khu vực nuôi trồng, xuất khẩu nông, thủy hải sản lớn nhất nước ta. Đây cũng là vùng có tiềm năng về du lịch, có nhiều thế mạnh để phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tiềm năng phát triển nông nghiệp hết sức to lớn. Để phát huy được hết lợi thế của Vùng thì điều kiện về kết cấu hạ tầng nói chung, trong đó đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông vận tải có ý nghĩa rất quan trọng.

Lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn có chủ trương ưu tiên đầu tư phát triển giao thông vận tải, xác định giao thông vận tải phải đi trước một bước

đề tạo tiền đề và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Do thực hiện chính sách tập trung kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội nên thời gian qua nguồn lực đầu tư cho kết cấu hạ tầng giao thông vận tải còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu. Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trong Vùng còn bộc lộ nhiều yếu kém, lạc hậu, thiếu đồng bộ, tính kết nối chưa cao, hiện đang là điểm nghẽn trong quá trình phát triển.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải đã cùng Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long phối hợp với các Bộ, ngành, khắc phục nhiều khó khăn, thực hiện tốt Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20 tháng 01 năm 2003 của Bộ chính trị, Quyết định số 344/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển giao thông vận tải vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020. Kết cấu hạ tầng Giao thông vận tải giai đoạn 2005 - 2010 đã đạt được những kết quả đáng kể, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng hiệu quả nhiều công trình quan trọng như: cầu Mỹ Thuận, cầu Cần Thơ, cầu Rạch Miễu, cầu Hàm Luông, mở rộng quốc lộ 1A đoạn Trung Lương - Cần Thơ, xây dựng đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương, cảng hàng không quốc tế Cần Thơ,...; hình thành mạng lưới đường bộ bao gồm các trục dọc, các trục ngang và hệ thống đường vành đai liên kết với nhau một cách hợp lý; hệ thống sân bay đã được quy hoạch trên nguyên tắc đảm bảo kết nối Vùng với sân bay quốc tế, phân bổ đều trong khu vực; hệ thống đường thủy nội địa đã và đang được đầu tư một cách đáng kể, đặc biệt là các tuyến sông chính yếu, tăng cường khả năng kết nối giữa các cảng sông, cảng biển; đã và đang đầu tư một số cảng biển và luồng tàu quan trọng; hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đang dần được hoàn chỉnh một cách đồng bộ, có tính đến sự kết hợp các phương thức vận tải nhằm phù hợp với đặc điểm tự nhiên của khu vực, cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, an ninh, quốc phòng.

Chính phủ đánh giá cao kết quả đạt được của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trong Vùng và các Bộ, ngành trong việc đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông vận tải vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian vừa qua.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 13-NQ/TW Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI của Ban chấp hành Trung ương Đảng ngày 16 tháng 01 năm 2012 về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa

nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; Quyết định số 638/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020, trong điều kiện đảm bảo mục tiêu kiểm chế làm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trong Vùng: chủ trì phối hợp với Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ và các Bộ, ngành tiến hành rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các công trình mang tính động lực, đột phá, có vai trò kết nối trong Vùng và của từng địa phương đã được nêu trong Quyết định số 638/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ để tập trung nguồn lực đầu tư trong giai đoạn từ nay đến năm 2015 (trong đó lựa chọn 1 đến 2 công trình để đầu tư thí điểm theo hình thức PPP), báo cáo Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên phối hợp để quản lý tốt quy hoạch, hành lang an toàn giao thông.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính: nghiên cứu, đề xuất thay đổi cơ cấu đầu tư, trong đó ưu tiên vốn cho các công trình giao thông vận tải; phân bổ tăng nguồn vốn ngân sách nhà nước cho Bộ Giao thông vận tải và nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các địa phương trong Vùng để đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông vận tải trong kế hoạch hàng năm; cân đối đủ vốn để tiếp tục đầu tư một số công trình giao thông quan trọng, cấp bách, đặc biệt là vốn đối ứng cho các dự án ODA.

3. Bộ Tài chính: nghiên cứu, tính toán lại an toàn nợ Quốc gia, xây dựng phương án phát hành thêm trái phiếu Chính phủ để tập trung đầu tư cho các công trình giao thông vận tải quan trọng Quốc gia, báo cáo Chính phủ xem xét, trình Quốc hội thông qua; sớm ban hành Thông tư hướng dẫn điều chỉnh mức thu phí đối với các dự án có thu phí và các dự án BOT đường bộ để đảm bảo hiệu quả tài chính cho các Nhà đầu tư.

4. Về một số kiến nghị cụ thể:

- Về việc điều chỉnh giờ bay, thay đổi loại tàu bay và mở thêm một số đường bay nội địa, quốc tế tại sân bay quốc tế Cần Thơ: Bộ Giao thông chỉ đạo Tổng công ty Hàng không Việt Nam, Tổng công ty cảng Hàng không Việt Nam và Tổng công ty quản lý bay nghiên cứu phương án cho phù hợp, an toàn, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong Vùng.

- Về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cảng biển Việt Nam: Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu bổ sung cảng

trung chuyển than cho các nhà máy nhiệt điện trong khu vực, đồng thời xem xét việc bổ sung cảng trung chuyển Hòn Khoai, tỉnh Cà Mau vào quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam, làm cơ sở kêu gọi đầu tư.

- Đối với dự án luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu: đồng ý tiếp tục triển khai Dự án, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính, đề xuất bố trí nguồn vốn và hình thức đầu tư cho phù hợp để sớm đưa Dự án vào khai thác, sử dụng, đảm bảo phù hợp với tiến độ của dự án Nhiệt điện Duyên hải, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Đối với dự án nạo vét, duy tu luồng Định An, thành phố Cần Thơ: Bộ Giao thông vận tải phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn và hình thức đầu tư cho phù hợp. Trong đó, lưu ý đến phương án tận thu cát nạo vét để xuất khẩu, hoàn vốn đầu tư, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

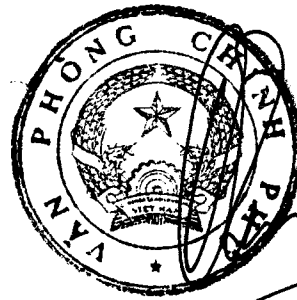
- Đối với các kiến nghị khác, Bộ Giao thông vận tải tổng hợp, xem xét giải quyết và trình Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ ;
- Các Bộ: GTVT, KH&ĐT, TC, XD, TN&MT, NN&PTNT, CT, QP, CA;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố: Long An, Tiền Giang, An Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau;
- UB An toàn Giao thông Quốc gia;
- Tổng cục Đường bộ VN;
- Cục Hàng hải VN;
- Tổng công ty Hàng không VN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: KTTT, ĐP, NC, TH, TKBT;
- Lưu: VT, KTN (4b). c 52

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Quang Thắng